

Số: 04 /2021/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 26 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BCA ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 218/TTr-CAT-PV05 ngày 04 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 02 năm 2021 và thay thế Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng

Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính; Công an tỉnh; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ tư pháp;
- Cục Pháp chế – Bộ CA;
- Cục V03, V05- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Các TV HỘTĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Lệ<sub>21</sub>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo

## QUY CHẾ

### Về công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 26/01/2021  
của UBND tỉnh Phú Yên)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức các phong trào thi đua; đối tượng, tiêu chuẩn, các danh hiệu thi đua, khen thưởng; quy trình xét duyệt, thẩm quyền quyết định khen thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” trong lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố hằng năm trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Quy chế này áp dụng đối với công dân Việt Nam; các cơ quan Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế; người Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài; người nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đều khen thưởng theo quy định (riêng tập thể, cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên thuộc các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân chỉ áp dụng khen thưởng đột xuất và chuyên đề về công tác an ninh, trật tự).

b) Quy chế này áp dụng đối với cá nhân lực lượng Công an xã bán chuyên trách, tập thể Ban bảo vệ dân phố và thành viên Ban bảo vệ dân phố khi tổng kết hằng năm phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

### Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

#### 1. Nguyên tắc thi đua

Thực hiện tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, các chỉ tiêu đăng ký và kết quả thực hiện phong trào thi đua. Không đăng ký thi đua thì không xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

#### 2. Nguyên tắc khen thưởng

Thực hiện khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo đảm chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời và có tác dụng động viên, nêu gương.

Căn cứ vào thành tích và mức độ phạm vi ảnh hưởng của thành tích để xét khen thưởng; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

Không khen thưởng những tập thể, cá nhân chưa đủ hồ sơ, tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng theo quy định. Không xét khen đối với tập thể, cá nhân trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc có đơn thư khiếu nại tố cáo trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Không xét khen đối với tập thể mới thành lập tính đến thời điểm tổng kết phong trào thi đua chưa đủ 10 tháng hoạt động và cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

## Chương II

### **HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÔNG AN XÃ BÁN CHUYÊN TRÁCH, BẢO VỆ DÂN PHỐ**

#### **Điều 3. Danh hiệu phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”**

##### 1. Đối với cá nhân

a) Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách (không phải là Công an chính quy), Công an viên bán chuyên trách được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Pháp lệnh Công an xã và Nghị định 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ.

b) Trưởng ban Bảo vệ dân phố, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố, Tổ trưởng, Tổ phó và tổ viên Bảo vệ dân phố được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố.

##### 2. Đối với tập thể: Ban Bảo vệ dân phố.

##### 3. Danh hiệu thi đua

a) Đối với cá nhân: Gồm có danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

b) Đối với tập thể: Gồm có danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Đơn vị Quyết thắng”.

#### **Điều 4. Thẩm quyền tổ chức, phạm vi của phong trào**

1. Giám đốc Công an tỉnh tổ chức hướng dẫn, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” trong lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố.

2. Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phát động và xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” trong lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố; các phong

trào thi đua theo chuyên đề bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp với quy chế của Ủy ban nhân dân, Công an cấp trên và đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia phong trào thi đua**

1. Căn cứ phong trào thi đua do cấp trên phát động, cơ quan, tổ chức, đơn vị có kế hoạch, xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, chỉ tiêu, khẩu hiệu và biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

2. Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động, sản xuất, học tập, công tác, chiến đấu và các phong trào thi đua khác; động viên khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua thực hiện.

3. Đôn đốc kiểm tra thực hiện, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

4. Phát hiện, tuyên truyền phổ biến để học tập, nhân rộng các mô hình gương điển hình tiên tiến.

5. Thực hiện tốt chính sách thi đua, khen thưởng trong phạm vi thẩm quyền.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”

Được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch công tác và yêu cầu của đơn vị.

b) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành tốt các quy trình và chế độ công tác; có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Có đạo đức lối sống lành mạnh.

đ) Phải được 80% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là “Chiến sĩ tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

c) Có Giấy khen của Ủy ban nhân dân các cấp hoặc của Công an cấp trên về thành tích đột xuất, thành tích chuyên đề hoặc thành tích trong các đợt thi đua.

d) Phải được 80% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở.

đ) Số lượng cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tối đa không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” của đơn vị cấp cơ sở.

## **Điều 7. Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua đối với tập thể**

### 1. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”

Được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt các chỉ tiêu đăng ký thi đua và nhiệm vụ đề ra trong chương trình, kế hoạch công tác năm của đơn vị.

b) Thường xuyên thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động.

c) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết.

d) Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

đ) Số lượng đơn vị được xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” không quá 80% tổng số đơn vị Bảo vệ dân phố của huyện, thị xã, thành phố.

### 2. Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”

Được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là đơn vị tiêu biểu được lựa chọn trong số những “Đơn vị tiên tiến”.

b) Có sáng kiến được áp dụng hiệu quả được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được cấp có thẩm quyền tặng Giấy khen.

c) Có 100% cá nhân trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” trở lên; có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

d) Số lượng tập thể được tặng danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” không quá 40% tổng số đơn vị được xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”.

## **Điều 8. Khen thưởng theo công trạng và thành tích trong phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”**

Xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân Bảo vệ dân phố và cá nhân Công an xã bán chuyên trách đạt tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân: Tại thời điểm đề nghị có 02 năm liên tục đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Đối với tập thể: Tại thời điểm đề nghị có 02 năm liên tục được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

## **Điều 9. Danh hiệu thi đua được tổ chức bình xét, lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở**

1. Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách, Công an viên bán chuyên trách lấy phiếu tín nhiệm trong tập thể Công an xã sau đó, Trưởng Công an

xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét, tặng danh hiệu thi đua và đề nghị cấp trên tặng danh hiệu thi đua theo thẩm quyền.

2. Tổ trưởng, tổ phó, tổ viên Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong Tổ Bảo vệ dân phố; Ban Bảo vệ dân phố, Trưởng ban, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong Ban Bảo vệ dân phố, sau đó Trưởng Ban Bảo vệ dân phố tập hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn xét, tặng danh hiệu thi đua và đề nghị cấp trên tặng danh hiệu thi đua theo thẩm quyền.

**Điều 10. Thẩm quyền quyết định và đề nghị tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xét, đề nghị Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho cá nhân Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố; xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” cho tập thể Ban Bảo vệ dân phố.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho cá nhân Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố; “Đơn vị tiên tiến” cho tập thể Ban Bảo vệ dân phố và đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xem xét để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân và công nhận danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” cho tập thể Ban Bảo vệ dân phố.

3. Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với cá nhân Công an xã bán chuyên trách và Bảo vệ dân phố tại thời điểm đề nghị có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; đối với tập thể tại thời điểm đề nghị có 02 năm liên tục được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”.

**Chương III**  
**HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**  
**PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC**

**Điều 11. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen của UBND tỉnh**

1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.

a) Đối tượng: Tặng cho tập thể Nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), nhà trường có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Số lượng khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.

Đối với các huyện, thị xã, thành phố: *Số lượng không quá 20% tổng số đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn.*

Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường: **Số lượng không quá 20% tổng số** đầu mỗi đăng ký các danh hiệu khen thưởng từ đầu năm.

c) Tiêu chuẩn khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm đạt các tiêu chuẩn sau.

Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự; có mô hình, điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; có lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự vững mạnh; là tập thể tiêu biểu của huyện, thị xã, thành phố, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao.

Tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết thực.

## 2. Khen thưởng chuyên đề

Khen thưởng chuyên đề về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh qua sơ kết, tổng kết giai đoạn từ 03 (ba) năm trở lên. Trong 01 (một) năm, mỗi tập thể hoặc cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng không quá 02 (hai) Bằng khen (kể cả thành tích khen thưởng hằng năm hoặc khen tổng kết các chuyên đề).

Tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có tác dụng nêu gương sáng cấp tỉnh.

Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua.

Tổ chức Đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

b) Tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, có tác dụng nêu gương sáng trong phạm vi cấp tỉnh;

Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

### 3. Khen thưởng đột xuất

Tặng Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, góp phần bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở.

## **Điều 12. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng Giấy khen**

Giấy khen là hình thức khen thưởng của UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Công an tỉnh cho các cá nhân, tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm; khi sơ kết, tổng kết các chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh trật tự.

Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Giám đốc Công an tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quy định cụ thể số lượng Giấy khen cho tập thể và cá nhân.

### 1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm

a) Đối với cá nhân: Là lãnh đạo các cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), nhà trường; Lãnh đạo Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn đạt các tiêu chuẩn sau:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

Lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở đơn vị, địa phương mình;

Lập được thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thực hiện chuyên đề công tác, các đợt thi đua; tích cực tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích đột xuất trong phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b) Đối với tập thể: Là Nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), nhà trường có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt các tiêu chuẩn sau:

Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự; có mô hình, điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự đạt danh hiệu từ “Tập thể tiên tiến” trở lên; cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

Tổ chức Đảng, đoàn thể (nếu có) hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; thực hành tiết kiệm; chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết thực.

## 2. Khen thưởng chuyên đề hoặc theo đợt thi đua

Khen thưởng chuyên đề là khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân có thành tích khi sơ kết, tổng kết một chuyên đề công tác. Cấp nào phát động thi đua hoặc chủ trì thực hiện chuyên đề thì cấp đó khen thưởng bằng hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của cấp mình.

## 3. Khen thưởng đột xuất

Tặng Giấy khen của UBND huyện, thị xã, thành phố và của Giám đốc Công an tỉnh cho tập thể (Bảo vệ dân phố, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường và các tổ chức quần chúng làm công tác an ninh, trật tự ở cơ sở), cá nhân (đối với mọi tầng lớp Nhân dân) có thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **Điều 13. Tuyến trình khen thưởng**

1 Khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc định kỳ hằng năm

a) Đối với xã, phường, thị trấn: Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố thẩm định, xem xét trình Hội đồng thi đua, khen thưởng cùng cấp xét, khen thưởng vào dịp tổng kết cuối năm; đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xét, khen thưởng và đề nghị trình UBND tỉnh xét, khen thưởng.

b) Đối với cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường: Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xét, khen thưởng và đề nghị trình UBND tỉnh xét, khen thưởng.

c) Đối với cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường cấp huyện quản lý, thì đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp xét, đề nghị UBND cấp huyện tặng Giấy khen theo trình tự thủ tục.

2. Khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

a) Bằng khen của UBND tỉnh đối với các xã, phường, thị trấn do Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố xem xét, đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

b) Bằng khen của UBND tỉnh đối với các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường do Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị UBND tỉnh quyết định.

c) Giấy khen Giám đốc Công an tỉnh đối với các xã, phường, thị trấn và cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường do Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường xem xét, đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh xét, đề nghị Giám đốc Công an tỉnh quyết định.

d) Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đối với xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường do Trưởng Công an các huyện, thị xã, thành phố xét, đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng các huyện, thị xã, thành phố xét, đề nghị Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định.

#### Chương IV

### THẨM QUYỀN TRAO TẶNG, HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐƠN GIẢN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

#### **Điều 14. Thẩm quyền trao tặng**

Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.

#### **Điều 15. Hồ sơ, thủ tục đơn giản đề nghị khen thưởng**

##### 1. Hồ sơ, thủ tục đơn giản đề nghị khen thưởng

Khen thưởng theo thủ tục đơn giản thực hiện theo Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Điều 42 Thông tư số 12/2019/TT-BCA ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân.

2. Mốc tính thời gian khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thi đua trong lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố hằng năm tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm sau.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thi đua trong lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố gửi về Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an tỉnh (qua Phòng PV05) trước ngày **30 tháng 12** hằng năm.

Tất cả hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được thông qua ngành Công an cấp trên (huyện, tỉnh) trước khi trình Hội đồng TĐ-KT, UBND cấp huyện, tỉnh xem xét quyết định.

3. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến <https://congdochvucong.phuyen.gov.vn> và Ban Thi đua – Khen thưởng). Gửi hồ sơ khen thưởng hằng năm chậm nhất ngày 15 tháng 02 năm sau.

4. Thủ trưởng Công an tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình UBND tỉnh gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của

thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

5. Ban Thi đua – Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ khen thưởng gồm: Hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn quy định trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. Không xem xét, thẩm định đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng quy định, hồ sơ trễ hạn theo quy định.

## **Chương V**

### **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 16. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước và được quản lý, sử dụng theo quy định; thực hiện chi cho công tác thi đua, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên đảm bảo đúng quy định hiện hành.

2. Việc quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BCA ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Bộ Công an về “Quy định công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân”; Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

#### **Điều 17. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để chi**

1. Chi in Giấy chứng nhận, Giấy khen, Bằng khen; mua khung Bằng khen, khung Giấy khen.
2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho tập thể, cá nhân.

## **Chương VI**

### **QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 18. Quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm**

1. Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp thẩm định số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị các hình thức khen thưởng mà áp dụng sai tiêu chí, chỉ tiêu khen thưởng theo quy chế đề ra tùy theo tính chất, mức độ chịu trách nhiệm xử ký theo quy định pháp luật.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng UBND các cấp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích mà mình đề nghị và xác nhận. Trường hợp phát hiện tập thể, cá nhân gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để đề nghị các cấp khen thưởng, công nhận

các danh hiệu thi đua thì cơ quan, đơn vị thường trực đã tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng có trách nhiệm làm thủ tục trình cấp quyết định khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua ra quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

**Điều 19. Cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp khen thưởng.**

1. Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được khen thưởng thì hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật và tiền thưởng; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật, tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 20. Tổ chức thực hiện**

1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường tổ chức thực hiện quy chế này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng kịp thời.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có gì vướng mắc thì Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban thi đua khen thưởng tỉnh) để xem xét, xử lý cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo

